

Nội dung bài viết

1. [Unit 2: Pronunciation \(trang 12\)](#)
2. [Unit 2: Vocabulary & Grammar \(trang 13\)](#)
3. [Unit 2: Reading \(trang 15\)](#)
4. [Unit 2: Speaking \(trang 16\)](#)
5. [Unit 2: Writing \(trang 17\)](#)

### ***Unit 2: Pronunciation (trang 12)***

#### **1. (trang 12 SBT Tiếng Anh 12 mới)**

1. Choose the word with the underlined part pronounced differently from the rest. (Chọn từ có phần gạch chân phát âm khác với những phần còn lại)

#### **Hướng dẫn dịch:**

1. D 2. B 3. A

4. A 5. C

#### **2. (trang 12 SBT Tiếng Anh 12 mới)**

Underline the diphthongs and then practise saying the sentences with a partner. (Gạch dưới các nguyên âm đôi và sau đó thực hành nói các câu với một người bạn)

1. City life attracts lots of people from rural areas.
2. People migrate to urban areas due to lack of resources in the countryside.
3. Rural people tend to follow old-fashioned practices like child marriage and gender discrimination.
4. Thanks to urbanisation, rural people can actually change their mindset and accept more progressive ideas.

### ***Unit 2: Vocabulary & Grammar (trang 13)***

#### **1. (trang 13 SBT Tiếng Anh 12 mới)**

Do the following crossword puzzle. (Giải câu đố ô chữ dưới đây)

1. up-to-date

2. overload
3. weather-beaten
4. fast-growing
5. long-term
6. switch off
7. industrial
8. well-paid
9. thought-provoking
10. agricultural
11. unemployment
12. year-round

→ Mysterious word: URBANISATION

## 2. (trang 14 SBT Tiếng Anh 12 mới)

Use the correct form of the words in the box to complete each sentence. (Dùng dạng đúng của từ trong hộp để hoàn thành mỗi câu)

1. overloaded	2. weather-beaten	3. fast-growing
4. well-paid	5. thought-provoking	6. year-round

### Hướng dẫn dịch:

1. Học sinh ngày nay bị quá tải với quá nhiều thông tin không cần thiết.
2. Ông có khuôn mặt sạm nắng và làn da của một người du lịch có tuổi.
3. Ở những nước phát triển nhanh, mọi người có sự tiếp cận với công việc, chăm sóc sức khỏe, và các cơ sở vật chất khác
4. Rất khó khăn cho người trẻ để tìm được những công việc lương cao ở vùng nông thôn

5. Tư liệu về cuộc sống ở khu ổ chuột thực sự kích thích suy nghĩ và theo sau đó là rất nhiều thảo luận về làm thế nào để giải quyết vấn đề này

6. Cuộc sống ở những khu vực có thời tiết khắc nghiệt quanh năm chẳng dễ dàng gì

**3. (trang 14 SBT Tiếng Anh 12 mới)**

Complete the sentences with the subjunctive form of the verbs in brackets. (Hoàn thành các câu với dạng giả định của động từ trong ngoặc)

1. clear; support	2. return	3. give
4. have	5. control	6. not idealise

**4. (trang 14 SBT Tiếng Anh 12 mới)**

Complete the sentences with the ideas in brackets. Use the subjunctive form of the verbs. (Hoàn thành các câu với các ý trong ngoặc. Sử dụng dạng giả định của động từ)

1. His teacher proposed that he improve his English skills in order to find a better paid job.
2. Mr. Le recommended that the government support the farmers financially.
3. It is essential that young people get a good education.
4. The victim's family demanded that the police arrest the attacker.
5. It is imperative that all new migrants obey the rules and regulations of the local area.

**Hướng dẫn dịch:**

1. Thầy giáo của anh ấy đề xuất rằng anh nên cải thiện kỹ năng tiếng Anh của mình để tìm một công việc lương cao hơn.
2. Ông Lê đề nghị chính phủ hỗ trợ nông dân về tài chính.
3. Những người trẻ cần có được một nền giáo dục tốt.
4. Gia đình của nạn nhân đã yêu cầu cảnh sát bắt giữ kẻ tấn công.

5. Tất cả dân di cư mới bắt buộc phải tuân theo các quy tắc và quy định của địa phương.

### **Unit 2: Reading (trang 15)**

#### **1. (trang 15 SBT Tiếng Anh 12 mới)**

Read the text about urbanisation and choose the best title. (Đọc văn bản về đô thị hoá và chọn tiêu đề phù hợp nhất)

#### **Hướng dẫn dịch:**

Các chương trình đô thị hóa đang được thực hiện ở rất nhiều nơi trên thế giới, đặc biệt ở những vùng tập trung đông dân cư với đất đai và tài nguyên hạn hẹp. Đó là hệ quả tự nhiên của quá trình phát triển kinh tế và công nghiệp. Nó mang lại nhiều lợi ích cho xã hội của chúng ta. Tuy vậy, nó cũng gây ra những vấn đề cho các nhà chức trách địa phương và quy hoạch đô thị trong quá trình duy trì đô thị hóa bền vững, đặc biệt ở các nước đang phát triển.

Khi có quá nhiều người trong một vùng đất nhỏ, cơ sở hạ tầng đô thị hóa không thể hiệu quả. Sẽ thiếu chỗ ở, năng lượng và cung cấp nước. Điều này tạo ra những quận thành phố quá tải mà lại không có các cơ sở vật chất thiết yếu,

Hiện nay, đô thị hóa nhanh đang diễn ra vượt trội hơn hẳn ở các nước đang phát triển nơi mà đô thị hóa bền vững có vẻ không ảnh hưởng đến cuộc sống của mọi người. Nhà của họ chỉ là những ngôi nhà ổ chuột kém vệ sinh. Con cái họ chỉ có trình độ giáo dục tối thiểu. Vì vậy, giải quyết những khó khăn là ưu tiên đầu tiên của họ hơn bất cứ điều gì. Chỉ khi chất lượng cuộc sống của họ được cải thiện, họ mới có thể hướng đến những giá trị lớn hơn trong cuộc đời.

Do đó, đô thị hóa bền vững ở những vùng khác nhưng nên bắt đầu từ những mức độ khác nhau. Với những vùng phát triển, có thể tập trung vào đạt đến một cuộc sống đô thị bền vững hơn. Nhưng với những vùng kém phát triển hoàn, phát triển đô thị cần phải thực sự bắt đầu từ việc cung cấp những nhu cầu cơ bản nhất của con người như đủ năng lượng, nước sạch, nhà ở vệ sinh và tiếp cận với cơ sở hạ tầng xã hội hiệu quả.

The best title is C. Challenges of sustainable urbanisation

#### **2. (trang 15 SBT Tiếng Anh 12 mới)**

Based on the information in the text, decide whether the following statements are true (T), false (F), or not given (NG). Tick the boxes. (Dựa trên những thông tin trong văn

bản, quyết định các nhận định sau đây là đúng (T), sai (F), hoặc không xác định (NG). Tích vào các hộp)

1. T 2. NG 3. F

4. T 5. T

**3. (trang 15 SBT Tiếng Anh 12 mới)**

Look for the words in the text which mean the following: (Tìm những từ trong văn bản mà có nghĩa như sau:)

1. outcome	2. poses	3. sustainable
4. cram	5. shabby	6. provision

**Unit 2: Speaking (trang 16)**

**1. (trang 16 SBT Tiếng Anh 12 mới)**

Put the following features of city life into the appropriate column. (Đặt những đặc điểm của cuộc sống đô thị vào cột phù hợp)

Advantages	Disadvantages
better public transport	noisy
good infrastructure	densely populated
higher standard of living	traffic congestion
convenient shopping centres	high cost of living
efficient services, available entertainment centres	unemployment
job opportunities	slums
good educational institutions	air pollution
	severe shortage of housing
	higher crime rate

**2. (trang 17 SBT Tiếng Anh 12 mới)**

Tam and Phong are talking about urban life. Choose the correct sentences (a-d) to complete the conversation. Then practise it with a partner. (Tâm và Phong đang nói về cuộc sống đô thị. Chọn câu đúng (a-d) để hoàn thành cuộc đối thoại. Sau đó thực hành với một người bạn)

1. d 2. c 3. a 4. b

### **Hướng dẫn dịch:**

Tâm: Bạn có thích sống ở thành phố lớn không?

Phong: Có. Mọi thứ rất tiện lợi ở đây. Phương tiện giao thông công cộng rất tốt.

Tâm: Mình đồng ý. Các dịch vụ thì rất hiệu quả

Phong: Đến một trung tâm mua sắm nơi bạn có thể mua được mọi thứ bạn cần cũng rất tiện lợi, và cơ sở vật chất giải trí cũng có sẵn ở mọi nơi

Tâm: Chính xác. Chúng ta có nhiều lựa chọn hơn ở thành phố. Bạn có thứ gì không thích không?

Phong: Ừm, với giao thông dày đặc và dân quá đông, ô nhiễm có thể rất tệ.

Tâm: Chắc chắn rồi. Không khí bị ô nhiễm ở thành phố nhiều hơn so với nông thôn. Nhưng có nhiều cơ hội việc làm ở thành phố. Bạn không nghĩ thế sao?

Phong: Đúng, có nhiều, nhưng bạn cần học tốt để tìm được công việc lương cao. Tỷ lệ thất nghiệp rất cao, và đó cũng góp phần gia tăng tỷ lệ tội phạm.

Tam: Đúng, mình đồng ý với bạn. Luôn luôn có hai mặt tốt và xấu. Mình phải xem xét tất cả chúng một cách cẩn thận trước khi quyết định xem mình muốn định cư tại thành phố này hay không.

Phong: Chúc may mắn!

### **3. (trang 17 SBT Tiếng Anh 12 mới)**

Work in pairs. Make a similar conversation to discuss the advantages or disadvantages of urbanisation. You can use the ideas in 1. (Làm việc theo cặp. Thực hiện một cuộc đối thoại tương tự để thảo luận về những ưu điểm hay nhược điểm của đô thị hóa. Bạn có thể sử dụng những ý tưởng trong 1)

**Unit 2: Writing (trang 17)****1. (trang 17 SBT Tiếng Anh 12 mới)**

Look at the line graph and answer the following questions. (Xem biểu đồ đường và trả lời các câu hỏi dưới đây)

**Hướng dẫn dịch: gợi ý**

1. It shows the urban-rural population ratio in Fantasia from 1950 to 2010.
2. The population ratio in percentage.
3. The 60-year period from 1950 to 2010 (divided by ten-year intervals).
4. The urban population ratio increased, and the rural population ratio decreased.
5. The differences between the two patterns.

**2. (trang 18 SBT Tiếng Anh 12 mới) .**

Rewrite the sentences without changing their meaning. (Viết lại câu mà không làm thay đổi nghĩa)

1. There was a steady rise in the urban population ratio throughout the period.
2. The rural population ratio fell continuously during this 60-year period.
3. There was a rise/increase of 20% in the urban population ratio between 1950 and 1980.
4. From 1980 to 2010, the ratio of urban population increased steadily.
5. There was a decrease/fall of 50% in the rural population ratio from 1950 to 2010.

**3. (trang 18 SBT Tiếng Anh 12 mới)**

Write a description (of 130-150 words) of the trends in the graph. (Viết đoạn mô tả (130-150 từ) về các xu hướng trên biểu đồ)

**gợi ý**

The line graph illustrates the ratio between urban and rural population in Fantasia over a 60-year period from 1950 to 2010. Overall, the ratio of urban population went up continuously, while the rural population ratio experienced a steady fall.

At the beginning of the period, in 1950, 75% of the population lived in rural areas compared to only 25% of urban dwellers at the time. The next 30-year period saw some changes in the trend with more people (around 45%) living in urban areas and fewer people (less than 60%) living in rural areas.

Towards the end of the period, the trend was totally reversed. In 2010, around 75% of the population lived in urban areas, whereas just merely 25% still lived in rural areas.

In summary, as time went by, more and more people chose the city over rural areas to settle down.